

Số: /KH-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của UBND xã Hoàng Kim

Thực hiện Quyết định số 6745/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của thành phố Hà Nội.

Thực hiện kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Mê Linh về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của UBND huyện Mê Linh

UBND xã Hoàng Kim xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả; có năng lực kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân.
- Tăng cường, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống các cơ quan nhà nước thuộc xã
- Cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của xã

2. Yêu cầu

- Xác định trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.
- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2024 của Thành phố “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển” và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả của công tác CCHC, chất lượng hoạt động của đơn vị.
- Quán triệt phương châm 5 dễ “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát” trong triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Bố trí đủ nguồn lực, kinh phí và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG/NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu

- Chỉ số PAR INDEX; Chỉ số SIPAS của xã đạt tối thiểu 90%.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được đơn vị tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định.

1.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Kế hoạch CCHC, Kế hoạch cải thiện khắc phục Chỉ số SIPAS, PARINDEX đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ nhiệm vụ, kết quả (sản phẩm) đầu ra, rõ thời gian hoàn thành; xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì tham mưu và lãnh đạo UBND xã phụ trách trong từng nội dung công việc, nhiệm vụ.

- Tăng cường quán triệt, tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 15/9/2023 của UBND huyện về việc thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt, giao thông, điện, nước, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, nước sạch, môi trường, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy...).

- Tăng cường trách nhiệm giải trình và trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp nhận, xử lý; công khai, minh bạch phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với các quy định hành chính.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả trong công tác CCHC trên địa bàn xã

- Thành lập Đoàn kiểm tra của xã để kiểm tra công tác CCHC của tất cả các lĩnh vực thuộc đơn vị

- Đổi mới nội dung và phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, tập trung đo lường các nội dung qua điều tra xã hội học được đánh giá thấp trong Chỉ số PARINDEX, SIPAS năm 2023; đo lường để đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện phân cấp, ủy quyền, cải cách tổ chức bộ máy, công tác đào tạo, bồi dưỡng và chất lượng đội ngũ CBCCVC năm 2024 để có giải pháp khắc phục hậu quả.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phân đầu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

2.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã, đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương, Thủ đô và của huyện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu

Phân đầu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

Thực hiện đảm bảo tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể: năm 2024 hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu tương ứng 45% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Phân đầu 95% tỷ lệ TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

- 50% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được định danh và xác thực hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- 50% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

3.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, theo yêu cầu tại Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố, Kế hoạch công tác hàng năm.

- Tiếp tục triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính theo yêu cầu tại Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc ủy quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu các mô hình, sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện; nghiên cứu các nội dung về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng CNTT.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai TTHC trong các cơ quan, đơn vị; khuyến khích mở rộng, công khai qua các kênh thông tin với nhiều hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu các cấp, các ngành định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu

Tiếp tục triển khai việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Trung ương; đồng thời triển khai các giải pháp sau sắp xếp để nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan.

4.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 20% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được UBND Thành phố phê duyệt.

5.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, đảm bảo phù

hợp danh mục khung vị trí việc làm theo quy định và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Thành phố đổi mới hình thức tuyển dụng công chức, viên chức trong đó lưu ý cần nghiên cứu, bổ sung trong quy chế tuyển dụng việc tham gia trực tiếp của các cơ quan có nhu cầu tuyển dụng công chức trong quá trình xét tuyển, thi tuyển công chức để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chất lượng công tác tuyển dụng.

- Triển khai hiệu quả Đề án của UBND huyện về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước huyện Mê Linh phục vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của huyện giai đoạn 2021-2025. Đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nội dung về chuyên đổi số, kỹ năng số, nhất là kỹ năng giao tiếp, trả lời phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức trên môi trường số, không gian mạng.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định số 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2022 của UBND Thành phố, đặc biệt là liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kế hoạch Đầu tư, Quy hoạch, Xây dựng, Tài chính.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hằng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất và hiệu quả; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với Lãnh đạo xã, cán bộ công chức chuyên môn thuộc xã.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế, điều chuyển những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

Phân đầu giai đoạn 2021 - 2025, tỷ trọng chi thường xuyên ở mức khoảng 20% tổng chi ngân sách; hàng năm 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

6.2. Nội dung/nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả về thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội theo Kế hoạch số

210/KH- UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội.

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, nhất là ở các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông, văn hóa và thể thao, xây dựng, y tế...

- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, đảm bảo tăng tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên, có lộ trình phù hợp nâng cao mức khoán chi và tăng thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Rà soát các cơ chế, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức người lao động của xã và báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành những cơ chế, chính sách đặc thù để tạo điều kiện trong hoạt động công vụ như hỗ trợ tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, người lao động.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

30% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

20% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phần đầu tối thiểu 45% tài liệu lưu trữ tại các cơ quan nhà nước được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.

- Phần đầu tối thiểu 50% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

7.2. Nội dung/nhiệm vụ

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 316/KH-UBND ngày 16/10/2023 của UBND huyện về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện Mê Linh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm công việc, chi phí và thời gian xử lý.

- Vận hành duy trì, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC.

- Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả 04 hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung quan trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND Thành phố đến cấp huyện, cấp xã và sẵn sàng kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu với các Bộ, ngành Trung ương và Chính phủ.

- Hình thành Bộ phận tiếp nhận và trả lời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp thông qua hệ thống quản lý, theo dõi của xã (hình thức tổng đài, hỗ trợ trực tuyến của xã ...), duy trì và vận hành tốt hệ thống Đường dây nóng giải quyết các vấn đề về đất đai, trật tự xây dựng của xã.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC định kỳ (Quý 1, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo năm)

- Thời hạn chốt dữ liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

- + Báo cáo cải cách hành chính Quý I: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 10 tháng 3 thuộc kỳ báo cáo.

- + Báo cáo cải cách hành chính 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 10 tháng 6 thuộc kỳ báo cáo.

- + Báo cáo cải cách hành chính Quý III: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 10 tháng 9 thuộc kỳ báo cáo.

- + Báo cáo cải cách hành chính năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 10 tháng 12 thuộc kỳ báo cáo.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn phòng UBND xã:

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch CCHC của đơn vị trên cơ sở cụ thể hoá các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện; bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ xã giao gắn với trách nhiệm nêu gương, đánh giá, xếp loại hàng tháng của người đứng đầu đơn vị.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công.

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay theo địa phương, ngành, lĩnh vực của cơ quan.

- Tổ chức lập danh sách tập huấn bồi dưỡng công tác CCHC, nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo, đơn vị và kỹ năng trả lời, phản ánh kiến nghị trực tuyến của cán bộ, công chức.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính; xử lý và công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính.

- Triển khai việc đánh giá chấm điểm xác định kết quả Chỉ số CCHC năm 2024 trong nội bộ cơ quan.

- Thực hiện nghiêm túc thực chất, hiệu quả việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc.

- Tham mưu UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra CCHC kiểm tra tất cả các lĩnh vực thuộc đơn vị; triển khai thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Bộ phận Văn hóa – Thông tin:

Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC, đảm bảo ít nhất 03 hình thức, nội dung tuyên truyền CCHC (sân khấu hóa, trang thông tin điện tử hệ thống phát thanh truyền hình (nếu có), mạng xã hội, hội nghị quán triệt).

2. Nhiệm vụ cụ thể

Theo Phụ lục được ban hành kèm theo tại Kế hoạch này.

.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của UBND xã Hoàng Kim năm 2024, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã (qua đ/c Nguyễn Thị Huệ, Công chức Văn phòng Thống kê xã) để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Mê Linh (để b/cáo);
- Phòng Nội vụ huyện (để b/cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Các bộ phận chuyên môn xã (để t/hiện);
- Trang tin điện tử xã;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Huệ